

BỘ TÀI CHÍNH

Số: 35/2010/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2010

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn về thuế xuất khẩu đối với gỗ và than cốc
được sản xuất từ nguyên liệu nhập khẩu**

Căn cứ Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14 tháng 06 năm 2005;

Căn cứ Nghị quyết số 295/2007/NQ-UBTVQH12 ngày 28/9/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu theo danh mục nhóm hàng chịu thuế và khung thuế suất đối với từng nhóm hàng, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục nhóm hàng chịu thuế và khung thuế suất ưu đãi đối với từng nhóm hàng;

Căn cứ Nghị quyết số 710/2008/NQ-UBTVQH12 ngày 22/11/2008 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sửa đổi Nghị quyết số 295/2007/NQ-UBTVQH12 ngày 28/9/2007;

Căn cứ Nghị quyết số 830/2009/UBTV12 ngày 17/10/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sửa đổi Nghị quyết số 295/2007/NQ-UBTVQH12 ngày 28/9/2007 và Nghị quyết số 710/2008/NQ-UBTVQH12 ngày 22/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 149/2005/NĐ-CP ngày 08/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 967/VPCP-KTTH ngày 10/02/2010 của Văn phòng Chính phủ;

Bộ Tài chính hướng dẫn thuế xuất khẩu đối với gỗ và than cốc được sản xuất từ nguyên liệu nhập khẩu như sau:


Điều 1. Thuế suất thuế xuất khẩu đối với mặt hàng gỗ, than cốc được sản xuất từ nguyên liệu nhập khẩu

Không thu thuế xuất khẩu đối với mặt hàng gỗ, than cốc xuất khẩu được sản xuất từ toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hồ sơ không thu thuế xuất khẩu đối với mặt hàng gỗ, than cốc được sản xuất từ toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu thực hiện như hồ sơ hoàn thuế nhập khẩu sản xuất hàng hoá xuất khẩu hướng dẫn tại Điều 117 Thông tư số 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- VP BCD TW về phòng, chống tham nhũng;
- Viện kiểm sát NDTC, Tòa án NDTC;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;
- Cục Hải quan tỉnh, thành phố;
- Công báo;
- Website Chính phủ và Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ CST.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Hoàng Anh Tuấn

